

Số: /GP-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng năm 2025

GIẤY PHÉP KHAI THÁC NƯỚC MẶT

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Tài nguyên nước ngày 27/11/2023;

Căn cứ các Nghị định của Chính phủ: Số 53/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 quy định việc hành nghề khoan nước dưới đất, kê khai, đăng ký, cấp phép, dịch vụ tài nguyên nước và tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước; số 131/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp trong lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; số 136/2025/NĐ-CP ngày 12/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực nông nghiệp và môi trường;

Căn cứ các Thông tư của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường (nay là Bộ Nông nghiệp và Môi trường): Số 03/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Tài nguyên nước; số 04/2024/TT-BTNMT ngày 16/5/2024 quy định việc kiểm tra việc chấp hành pháp luật về tài nguyên nước và thẩm định, nghiệm thu kết quả hoạt động điều tra cơ bản tài nguyên nước; số 14/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 quy định phân quyền, phân cấp, phân định thẩm quyền và sửa đổi, bổ sung một số điều của các Thông tư trong lĩnh vực tài nguyên nước;

Xét Đơn đề nghị cấp Giấy phép khai thác, sử dụng nước mặt của Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã ngày 10/11/2025 và hồ sơ kèm theo;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Báo cáo thẩm định số 595/BC-SNNMT ngày 25/11/2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Cho phép Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã (địa chỉ tại thôn Lý Nhân, xã Yên Trường, tỉnh Thanh Hoá) khai thác nước mặt với các nội dung sau:

1. Tên công trình: Trạm bơm Yên Tôn.
2. Mục đích khai thác nước: Cấp nước tưới cho khoảng 2.569 ha đất nông nghiệp của xã Tây Đô và xã Vĩnh Lộc, tỉnh Thanh Hóa; tạo nguồn cấp nước cho nhà máy nước sạch xã Vĩnh Yên (nay là xã Tây Đô) với lưu lượng 3.000 m³/ngày đêm.
3. Nguồn nước khai thác: Sông Mã.
4. Vị trí các hạng mục chính của công trình khai thác nước:
 - Vị trí khai thác nước tại thôn Eo Lê, xã Tây Đô, tỉnh Thanh Hóa.
 - Toạ độ vị trí khai thác nước (theo hệ toạ độ VN-2000, kinh tuyến trực 105⁰, múi chiều 3⁰), như sau:

$$X = 2207857 \text{ (m)} ; Y = 578964 \text{ (m)}.$$

5. Chế độ, lưu lượng khai thác:

TT	Lưu lượng khai thác (m ³ /s)	Số giờ lấy nước trung bình/ngày	Số ngày lấy nước (ngày/năm)
Trung bình	3,14	24	115
Lớn nhất	4,17	24	140
Nhỏ nhất	1,56	24	90

6. Phương thức khai thác: Nguồn nước thô từ sông Mã được cấp cho sản xuất nông nghiệp bằng trạm bơm và tạo nguồn nước thô cấp cho nhà máy nước sạch (bố trí 06 máy bơm, mỗi máy hoạt động với công suất 2.500 m³/h).

7. Thời hạn của giấy phép là 10 năm.

Điều 2. Các yêu cầu đối với Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã:

1. Tuân thủ các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này.
2. Lắp đặt thiết bị và thực hiện đo đạc, quan trắc, giám sát quá trình khai thác nước theo quy định.
3. Chịu sự kiểm tra, giám sát của cơ quan quản lý tài nguyên nước ở trung ương và địa phương; cung cấp đầy đủ và trung thực thông tin, dữ liệu về hoạt động khai thác tài nguyên nước của công trình vào Hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia và theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền.
4. Kê khai, nộp tiền cấp quyền khai thác tài nguyên nước cùng thời điểm thu tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ thủy lợi khi Nhà nước không thực hiện chính sách hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi theo quy định của pháp luật về thủy lợi và pháp luật về giá.

5. Hằng năm, trước ngày 30 tháng 01 của năm tiếp theo, lập báo cáo tình hình khai thác tài nguyên nước theo quy định tại Nghị định số 54/2024/NĐ-CP ngày 16/5/2024 của Chính phủ, gửi về Sở Nông nghiệp và Môi trường.

Điều 3. Sở Nông nghiệp và Môi trường chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và Chủ tịch UBND tỉnh về nội dung tham mưu cho Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Giấy phép này; cập nhật thông tin của giấy phép này vào hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu tài nguyên nước quốc gia; theo dõi, giám sát hoạt động khai thác nước mặt của công trình này.

Điều 4. Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã được hưởng các quyền hợp pháp theo quy định tại khoản 1 Điều 42 và có trách nhiệm thực hiện các nghĩa vụ theo quy định tại khoản 2 Điều 42 của Luật Tài nguyên nước và các quyền lợi hợp pháp khác theo quy định của pháp luật.

Điều 5. Giấy phép này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chậm nhất 45 ngày trước khi Giấy phép hết hạn, nếu Công ty TNHH một thành viên thủy lợi Nam Sông Mã còn tiếp tục khai thác, sử dụng nước mặt với các nội dung quy định tại Điều 1 của Giấy phép này thì phải làm thủ tục gia hạn Giấy phép theo quy định./.

Nơi nhận:

- Chủ tịch UBND tỉnh (để b/c);
- Các PCT UBND tỉnh;
- Cục Quản lý TNN;
- Chánh VP, các PCVP UBND tỉnh;
- Sở Nông nghiệp và MT;
- Thuế tỉnh Thanh Hoá;
- Đảng uỷ, UBND xã Tây Đô;
- Công ty TNHH MTV thủy lợi Nam Sông Mã;
- Lưu: VT, NNMT, KTTC, TTPVHCC.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Cao Văn Cường